TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2020/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 17 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kiều T.A, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Số nhà 134, đường T, Tổ 17, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hải C, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Nguyễn Kiều T.A và anh Nguyễn Hải C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều T.A và anh Nguyễn Hải C thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con: Chị Nguyễn Kiều T.A và anh Nguyễn Hải C có một con chung là con Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 21/6/2017. Ly hôn anh C và chị T.A thỏa thuận: Chị T.A trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh C cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi con chung

tròn 18 tuổi. (Hình thức thanh toán tiền cấp dưỡng: Hàng tháng anh C chuyển khoản cho chị T.A vào số tài khoản 0211000470686 tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Thái Bình).

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh C, chị T.A có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản: Không phải giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Kiều T.A tự nguyện nộp cả tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con chung. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T.A đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0009695 ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí cho chị T.A.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- UBND phường Trần Lãm, TP Thái Bình (GCNKH số 87/2016 ngày 08/11/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết